UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-SGDĐT

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH
Về việc ban hành Quyết định quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Kính gửi: Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Giáo dục và Đào tạo kính trình UBND thành phố dự thảo Quyết định ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn thành phố Hải Phòng với các nội dung cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

a. Cơ sở chính trị

- Ngày 12/6/2025, Quốc hội khóa 15 đã ban hành Nghị quyết số 202/2025/QH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, theo đó, sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương thành thành phố mới có tên gọi là thành phố Hải Phòng.

- Ngày 16/6/2025, Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 15 đã ban hành Nghị quyết số 1669/NQ-UBTVQH15 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hải Phòng năm 2025, theo đó, quyết định sắp xếp để thành lập các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hải Phòng với 114 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 67 xã, 45 phường và 02 đặc khu.

- Sau khi thực hiện sáp nhập đơn vị hành chính các cấp theo Nghị quyết nêu trên, thành phố Hải phòng đã có sự thay đổi về cơ cấu tổ chức bộ máy, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị dẫn đến các quy định pháp luật có liên quan về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương trước sáp nhập đã không còn phù hợp.

Do vậy, việc ban hành Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo

dục và đào tạo để các đơn vị thống nhất áp dụng chung và thay thế các Quyết định đã ban hành trước đây là cần thiết, xuất phát từ yêu cầu thực tế nêu trên.

b. Cơ sở pháp lý

- Tại các điểm d, đ, e khoản 3, Điều 4 Quyết định số 15/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng máy móc quy định:

"d) Ban Thường vụ tỉnh ủy, thành ủy quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định đối với các cơ quan, đơn vị của Đảng ở địa phương; trừ trường hợp quy định tại điểm e khoản này;

đ) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật khác có liên quan đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương; trừ trường hợp quy định tại điểm d, điểm e khoản này;

e) Hội đồng quản lý, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư (đối với trường hợp không có Hội đồng quản lý) quyết định đối với đơn vị mình."

- Tại khoản 2, Điều 6 Quyết định số 15/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng máy móc quy định:

"2. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng quy định tại điểm a, Khoản 1 Điều này:

a*) Trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chi tiết hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

b) Căn cứ quy định chi tiết hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tại điểm a khoản này, ***cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 4 Quyết định này quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng*** *trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo của các cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại khoản 3 Điều 4 Quyết định này;*

c) Trường hợp Bộ trưởng Bộ Y tế, ***Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo chưa quy định*** *chi tiết hướng dẫn hoặc chưa quy định chi tiết hướng dẫn đầy đủ theo quy định tại điểm a khoản này,* ***cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 4 Quyết định này quyết định tiêu chuẩn, định mức*** *sử dụng máy móc,*

thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo của các cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại khoản 3 Điều 4 Quyết định này. ***Sau khi*** *Bộ trưởng Bộ Y tế,* ***Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chi tiết*** *hướng dẫn tại điểm a khoản này,* ***cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 4 Quyết định này rà soát để thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung quyết định tiêu chuẩn, định mức*** *sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo của các cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại khoản 3 Điều 4 Quyết định này cho phù hợp với quy định chi tiết hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo".*

Theo các quy định nêu trên, việc ban hành Quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng lĩnh vực giáo dục và đào tạo là cần thiết và thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Cơ sở thực tiễn

- Trước sáp nhập, tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn thành phố Hải Phòng và trên địa bàn tỉnh Hải Dương được quy định cụ thể tại các Quyết định:

+ Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 của Uỷ ban nhân dân thành phố Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo thành phố Hải Phòng;

+ Quyết định số 35/2021/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của Uỷ ban nhân dân thành phố sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND;

+ Quyết định số 2678/QĐ-UBND ngày 13/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ giảng dạy, học tập cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

- Đến nay, qua quá trình thực hiện, các quy định cũ đã phát sinh hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc lĩnh vực giáo dục đào tạo trong giai đoạn mới, nhất là trong thời kỳ công nghệ số, chuyển đổi số, đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ; cụ thể như: chưa đảm bảo đầy đủ về chủng loại máy móc, thiết bị; chưa đảm bảo số lượng thực tế cần trang bị..,

- Đồng thời Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật có quy định liên quan đến máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, cụ thể:

+ Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học; Thông tư số

38/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Trung học cơ sở; Thông tư số 39/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Trung học phổ thông.

+ Thông tư số 26/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số quy định tại Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu ban hành kèm theo Thông tư số 37,38,39/2021/TT-BGDĐT.

- Do vậy, xuất phát từ thực tiễn nêu trên, việc ban hành Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo để áp dụng chung cho thành phố Hải Phòng sau sáp nhập, thay thế các Quyết định đã ban hành trước đây để phù hợp với quy định mới là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Mục đích ban hành Quyết định

Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo được xây dựng và ban hành để áp dụng chung trên địa bàn thành phố Hải Phòng sau sáp nhập, đảm bảo đúng đối tượng, đúng chức năng, nhiệm vụ; phù hợp với quy định mới tại Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị; đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Quyết định

Đảm bảo tuân thủ các nguyên tắc, trình tự, thủ tục xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Dự thảo Quyết định được xây dựng đảm bảo phù hợp quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật có liên quan; phù hợp với tình hình thực tiễn và tạo sự thống nhất trong quá trình thực hiện quy định tại địa phương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Về việc xây dựng Dự thảo Quyết định

- Ngày 30/10/2025, Sở Giáo dục và Đào tạo đã có Tờ trình số 8174/TTr-SGDĐT về việc đăng ký xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

- Ngày 11/11/2025 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đồng ý phê duyệt tại Quyết định số 4501/QĐ-UBND.

2. Về việc tổ chức lấy ý kiến Dự thảo quyết định

- Sở Giáo dục và Đào tạo đã thực hiện đăng tải dự thảo Quyết định trên cổng thông tin điện tử của Sở và có Văn bản số .../SGDĐT-KHTC ngày .../11/2025 gửi Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử thành phố đăng tải Hồ sơ dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố quy tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng lĩnh vực giáo dục và đào tạo của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hải Phòng với thời hạn tham gia ý kiến 10 ngày để các cơ quan, đơn vị tham gia ý kiến.

- Về lấy ý kiến tham gia của đối tượng chịu sự tác động trực tiếp, Sở Giáo dục và Đào tạo đã có Văn bản số .../ SGDĐT-KHTC ngày .../11/2025 gửi các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan. Trong đó, đã gửi xin ý kiến của Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ theo đúng quy định tại Khoản 2 Điều 49 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ).

3. Về việc lấy ý kiến phản biện xã hội

Sở Giáo dục và Đào tạo đã có Văn bản số .../SGDĐT-KHTC ngày .../11/2025 kèm theo Hồ sơ dự thảo quyết định gửi Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố để lấy ý kiến phản biện xã hội theo quy định tại điểm đ Khoản 1 Điều 49 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ).

4. Về việc thẩm định Dự thảo Quyết định

Sở Giáo dục và Đào tạo đã có Văn bản số .../ SGDĐT-KHTC ngày .../…/2025 gửi hồ sơ dự thảo Quyết định đến Sở Tư pháp đề nghị thẩm định theo quy định tại Điều 50 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ).

Ngày ..../…. /2025, Sở Tư pháp đã có Báo cáo số ..../BC-STP, theo đó thẩm định các nội dung:

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

a. Căn cứ xác định phạm vi điều chỉnh

Căn cứ các cơ sở pháp lý nêu trên, Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện thay thế các Quyết định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn, cụ thể: Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 18/11/2020; Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng; Quyết định số 2678/QĐ-UBND ngày 13/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương.

b. Về đối tượng áp dụng:

- Các đơn vị sự nghiệp công lập (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư) thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc xác định, áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng.

2. Bố cục của Dự thảo Quyết định

Dự thảo của Quyết định gồm 5 điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Điều 5. Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Chánh Văn phòng Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực 3 và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định.

3. Nội dung cơ bản

Nội dung cơ bản của Quyết định ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn thành phố Hải Phòng như sau:

3.1. Về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quyết định này ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố Hải Phòng *(trừ các cơ sở giáo dục tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư)*.

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan

3.2. Về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục

Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh

vực giáo dục và đào tạo (đính kèm Phụ lục 01, 02, 03, 04, 05, 06) ban hành kèm theo Quyết định này.

3.3. Trách nhiệm thực hiện của các cơ quan, đơn vị

Các cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục căn cứ tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo quy định tại Quyết định này và các quy định khác về quản lý, sử dụng tài sản công thực hiện mua sắm máy móc, thiết bị chuyên dùng đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

Kho bạc Nhà nước nơi các cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục mở tài khoản giao dịch căn cứ tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng ban hành theo Quyết định này thực hiện kiểm soát chi đối với các đơn vị.

Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu kiểm tra, giám sát việc tuân thủ tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo ban hành theo Quyết định này.

Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì thực hiện theo quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn thành phố Hải Phòng, Sở Giáo dục và Đào tạo kính trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo:

- Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố;

- Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo;

- Tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý;

- Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp)

Nơi nhận:
- Như trên;
- Các Sở, ban, ngành thành phố;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, KHTC (TP,PTP, CV).

GIÁM ĐỐC

Lương Văn Việt